

Số: **02**/ĐA-LĐLĐ

Hà Tĩnh, ngày **15** tháng 01 năm 2025

## **ĐỀ ÁN**

**Hợp nhất các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh; kết thúc hoạt động các công đoàn ngành và tương đương; thành lập Công đoàn khối Đảng và Công đoàn khối Chính quyền**

### **I. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Căn cứ Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Căn cứ Kết luận số 09-KL/BCĐ, ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Căn cứ Công văn số 316-CV/ĐĐTLD ngày 10/12/2024 của Đảng đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc sắp xếp tổ chức bộ máy Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công văn số 358-CV/ĐĐTLD, ngày 24/12/2024 của Đảng đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc sắp xếp tổ chức bộ máy Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Hướng dẫn số 39/HD-TLD, ngày 20/12/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan công đoàn và các đơn vị sự nghiệp của công đoàn theo Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII).

Căn cứ Công văn số 01-CV/BCĐ ngày 12/12/2024, số 03-CV/BCĐ ngày 25/12/2024 của Ban Chỉ đạo Tổng kết thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW về việc triển khai thực hiện kết luận số 09-KL/BCĐ của Ban chỉ đạo Trung ương tổng kết thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW.

Căn cứ Quyết định số 3140/QĐ-TLD ngày 30/8/2021 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về phân cấp quản lý cán bộ trong hệ thống công đoàn và quản lý sử dụng công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Tổng LĐLĐ Việt Nam; Quy định 29-QĐ/TU, ngày 06/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh về việc phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh xây dựng Đề án hợp nhất các ban Liên đoàn Lao động tỉnh Hà Tĩnh; kết thúc hoạt động các công đoàn ngành và tương đương (CĐN); thành lập Công đoàn Khối đảng và Công đoàn Khối chính quyền như sau:

### **II. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH**

#### **1. Tình hình chung**



Tính đến 31/12/2024, Liên đoàn Lao động tỉnh Hà Tĩnh quản lý 19 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, trong đó: 12 Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố; 06 công đoàn ngành và tương đương; 01 công đoàn Khu kinh tế tỉnh; tổng số công đoàn cơ sở (CĐCS) 1.503 với 71.285 đoàn viên.

Tổng số Ủy viên Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh 34/37 đồng chí (*khuyết 03 đồng chí*); Ủy viên Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh 11/11 đồng chí; Ủy viên Ủy Ban kiểm tra 09/09 đồng chí; Thường trực LĐLĐ tỉnh 04 đồng chí (*Chủ tịch và 03 Phó Chủ tịch*).

Tổng số biên chế cán bộ, công chức, lao động công tác tại cơ quan chuyên trách công đoàn các cấp 94 đồng chí (*trong đó có 77 biên chế, 15 HĐLĐ không xác định thời hạn, 02 hợp đồng lao động theo Nghị định 111*).

## **2. Cơ quan LĐLĐ tỉnh**

- Về tổ chức bộ máy: Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh có 06 ban, gồm (1) Ban Tổ chức; (2) Ban Chính sách- Pháp luật; (3) Ban Tuyên giáo- Nữ công; (4) Ban Tài chính; (5) Văn phòng UBKT; (6) Văn phòng.

- Về biên chế: Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh có 27 cán bộ, công chức, lao động. Cụ thể:

+ Thường trực LĐLĐ tỉnh: 04 đồng chí, gồm Chủ tịch và 03 Phó Chủ tịch.

+ Các ban chuyên môn: 23 đồng chí, gồm có 6 trưởng ban, 06 phó ban và tương đương, 07 chuyên viên, 02 hợp đồng chuyên môn, 02 hợp đồng theo Nghị định 111 (*số liệu tính đến 31/12/2024*).

## **3. Thực trạng tại các ban hợp nhất, các công đoàn ngành và tương đương kết thúc hoạt động**

### **3.1. Thực trạng các ban hợp nhất**

04 ban hợp nhất: Tổ chức và Văn phòng UBKT; Chính sách- Pháp luật và Tuyên giáo- Nữ công có 15 người làm việc, trong đó: 13 công chức, 02 hợp đồng chuyên môn (04/04 đồng chí cấp trưởng là Ủy viên Ban Thường vụ; 04/05 cấp phó là Ủy viên Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh). Cụ thể:

*Văn phòng Ủy ban kiểm tra:* 03 người, gồm Chủ nhiệm UBKT, 01 Phó Chủ nhiệm, 01 chuyên viên. Công chức là 03 đồng chí, độ tuổi: nữ 01 người 45 tuổi, nam 02 người, 01 người 47 tuổi, 01 người 51 tuổi.

*Ban Tổ chức:* 04 đồng chí, gồm Trưởng ban, 02 Phó ban và 01 chuyên viên, Trong đó công chức là 04 đồng chí, độ tuổi: nữ 02 người, 01 người 47 tuổi, 01 người 45 tuổi; nam 02 người, 01 người 47 tuổi, 01 người 46 tuổi.

*Ban Chính sách Pháp luật:* 04 đồng chí, gồm Trưởng ban, 01 Phó trưởng ban và 02 chuyên viên. Công chức là 03 đồng chí, 01 đồng chí hợp đồng chuyên môn. Độ tuổi: nữ 03 người 01 người 45 tuổi, 01 người 40 tuổi, 01 người 36 tuổi; nam 01 người 50 tuổi.

*Ban Tuyên giáo-Nữ công:* 04 đồng chí, gồm 01 Trưởng ban, 01 Phó trưởng ban và 02 chuyên viên. Công chức là 03 đồng chí, 01 đồng chí hợp đồng chuyên môn. Độ tuổi: nữ 02 người 01 người 38 tuổi, 01 người 40 tuổi; nam 02 người, 01 người 38 tuổi; nam 01 người 50 tuổi.



### **3.2. Thực trạng các công đoàn ngành và tương đương kết thúc hoạt động**

06 công đoàn ngành và tương đương có 18 người làm việc, trong đó: công chức 12 người; hợp đồng chuyên môn 06 người, trong đó: 05 đồng chí cấp trưởng (01 đ/c Ủy viên Ban Thường vụ, 04 đ/c Ủy viên Ban chấp hành LĐLĐ tỉnh); 05 đồng chí cấp phó, 08 đồng chí chuyên viên; Ủy viên Ban Chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở 70 người, Ban Thường vụ 22 người, Ủy ban kiểm tra có 18 người; quản lý 212 CĐCS với 16.407 đoàn viên. Cụ thể:

- **Công đoàn ngành Công thương:** Quản lý trực tiếp 28 công đoàn cơ sở với 2.731 đoàn viên, trong đó: Khối hành chính, sự nghiệp 04 công đoàn cơ sở với 134 đoàn viên, khối doanh nghiệp ngoài nhà nước 24 công đoàn cơ sở với 2.597 đoàn viên, cơ cấu tổ chức bộ máy, cụ thể như sau:

+ Ban Chấp hành: 10/13 ủy viên, khuyết 03 ủy viên.

+ Ban Thường vụ: 03 ủy viên

+ Ủy ban Kiểm tra: 03 đồng chí (01 Chủ nhiệm, 02 đồng chí ủy viên).

+ Cán bộ chuyên trách 03 đồng chí (Thường trực 01 đồng chí và 02 chuyên viên), trong đó: Công chức là 01 đồng chí, 02 đồng chí hợp đồng chuyên môn. Độ tuổi: nữ 02 người, 01 người 36 tuổi, 01 người 40 tuổi; nam 01 người 46 tuổi.

- **Công đoàn ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Quản lý trực tiếp 34 công đoàn cơ sở với 1.785 đoàn viên, trong đó: Khối hành chính, sự nghiệp 20 công đoàn cơ sở với 775 đoàn viên, khối doanh nghiệp ngoài nhà nước 14 công đoàn cơ sở với 1.010 đoàn viên, cơ cấu tổ chức bộ máy, cụ thể như sau:

+ Ban Chấp hành: 10/11 ủy viên, khuyết 01 ủy viên.

+ Ban Thường vụ: 02/03 ủy viên, khuyết 01 ủy viên.

+ Ủy ban Kiểm tra: 03/03 ủy viên (01 Chủ nhiệm và 02 ủy viên).

+ Cán bộ Công đoàn chuyên trách 03 đồng chí (Thường trực 02 đồng chí và 01 chuyên viên), trong đó: Công chức là 02 đồng chí, 01 đồng chí hợp đồng chuyên môn. Độ tuổi: nữ 01 người 35 tuổi; nam 02 người, 01 người 58 tuổi (8 tháng), 01 người 52 tuổi.

- **Công đoàn ngành Giao thông - Xây dựng:** Quản lý trực tiếp 38 công đoàn cơ sở với 1.807 đoàn viên, trong đó: Khối hành chính, sự nghiệp 07 công đoàn cơ sở với 248 đoàn viên, khối doanh nghiệp ngoài nhà nước 31 công đoàn cơ sở với 1.559 đoàn viên, cơ cấu tổ chức bộ máy, cụ thể như sau:

+ Ban Chấp hành: 11 ủy viên.

+ Ban Thường vụ: 04 ủy viên.

+ Ủy ban Kiểm tra: 03 ủy viên (01 Chủ nhiệm và 02 ủy viên).

+ Cán bộ chuyên trách 03 đồng chí (Thường trực 02 đồng chí và 01 chuyên viên), trong đó: Công chức là 02 đồng chí, 01 đồng chí hợp đồng chuyên môn. Độ tuổi: nữ 02 người: 01 người 36 tuổi, 01 người 44 tuổi; nam 01 người 50 tuổi.

- **Công đoàn ngành Y tế:** Quản lý trực tiếp 16 công đoàn cơ sở với 2.517 đoàn viên, trong đó: Khối hành chính, sự nghiệp 13 công đoàn cơ sở với 1.851



đoàn viên, khối doanh nghiệp ngoài nhà nước 03 công đoàn cơ sở với 666 đoàn viên, cơ cấu tổ chức bộ máy, cụ thể như sau:

+ Ban Chấp hành: 12 ủy viên.

+ Ban Thường vụ: 04 ủy viên

+ Ủy ban Kiểm tra: 03 ủy viên (01 Chủ nhiệm và 02 ủy viên).

+ Cán bộ chuyên trách 03 đồng chí (Thường trực 01 đồng chí và 02 chuyên viên), trong đó: Công chức là 02 đồng chí, 01 đồng chí hợp đồng chuyên môn. Độ tuổi: nữ 02 người: 01 người 38 tuổi, 01 người 47 tuổi; nam 59 tuổi (08 tháng).

- **Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh:** Quản lý trực tiếp 42 công đoàn cơ sở với 3.064 đoàn viên, trong đó: Khối hành chính, sự nghiệp 40 công đoàn cơ sở với 3.029 đoàn viên, khối doanh nghiệp ngoài nhà nước 02 công đoàn cơ sở với 35 đoàn viên, cơ cấu tổ chức, bộ máy, cụ thể như sau:

+ Ban Chấp hành: 15 ủy viên

+ Ban Thường vụ: 05 ủy viên

+ Ủy ban Kiểm tra: 03 ủy viên (01 Chủ nhiệm và 02 đồng chí ủy viên).

+ Cán bộ chuyên trách 03 đồng chí (Thường trực 02 đồng chí và 01 chuyên viên), trong đó: Công chức là 03 đồng chí. Độ tuổi: nữ 01 người 40 tuổi; nam 02 người: 01 người 45 tuổi, 01 người 47 tuổi.

- **Công đoàn Viên chức tỉnh:** Quản lý trực tiếp 54 công đoàn cơ sở với 4.503 đoàn viên, trong đó: Khối hành chính, sự nghiệp 52 công đoàn cơ sở với 4.450 đoàn viên, khối doanh nghiệp ngoài nhà nước 02 công đoàn cơ sở với 53 đoàn viên, cơ cấu tổ chức bộ máy, cụ thể như sau:

+ Ban Chấp hành: 12/15 ủy viên, khuyết 03 ủy viên

+ Ban Thường vụ: 04/05 ủy viên, khuyết 01 ủy viên

+ Ủy ban Kiểm tra: 03 ủy viên (01 Chủ nhiệm và 02 ủy viên).

+ Cán bộ chuyên trách 03 đồng chí (Thường trực 02 đồng chí và 01 chuyên viên), trong đó: Công chức là 02 đồng chí, 01 đồng chí hợp đồng chuyên môn. Độ tuổi: nữ 01 người 50 tuổi, nam 02 người: 01 người 49 tuổi; nam 54 tuổi.

### **III. PHƯƠNG ÁN HỢP NHẤT CÁC BAN VÀ KẾT THÚC HOẠT ĐỘNG CÁC CÔNG ĐOÀN NGÀNH; THÀNH LẬP CÔNG ĐOÀN KHỐI ĐẢNG VÀ CÔNG ĐOÀN KHỐI CHÍNH QUYỀN**

#### **1. Phương án hợp nhất các Ban LĐLĐ tỉnh**

##### **\* Về tổ chức bộ máy**

Hợp nhất Văn phòng Ủy ban Kiểm tra với Ban Tổ chức thành: Ban Tổ chức-Kiểm tra.

Hợp nhất Ban Tuyên giáo-Nữ công với Ban Chính sách Pháp luật thành: Ban Nghiệp vụ.

Sau sắp xếp các ban Cơ quan LĐLĐ tỉnh từ 06 ban giảm còn 04 ban gồm: (1) Văn phòng; (2) Ban Tổ chức-Kiểm tra; (3) Ban Nghiệp vụ; (4) Ban Tài chính (giảm 02 ban, tỷ lệ giảm là 33%).



### **\* Về cán bộ**

Hiện tại số cán bộ 04 ban 15 đồng chí (Tổ chức: 04; Văn phòng UBKT: 03; Chính sách- Pháp luật: 04; Tuyên giáo- nữ công: 04); trong đó có 04 đồng chí cấp trưởng; 05 đồng chí cấp Phó và 06 chuyên viên hướng bố trí như sau:

- Ban Tổ chức - Kiểm tra: 07 đồng chí (gồm: Trưởng ban, 03 phó trưởng ban và 03 chuyên viên). Trưởng Ban Tổ chức- Kiểm tra hướng bố trí 01 trong 02 đồng chí là Trưởng ban Tổ chức hoặc Chủ nhiệm UBKT; 03 đồng chí cấp phó hướng luân chuyển 01 đồng chí đến Ban Tài chính và điều động 01 đồng chí cấp trưởng dôi dư sau kết thúc hoạt động các công đoàn ngành; 02 cấp phó và chuyên viên từ 02 ban hợp nhất.

- Ban Nghiệp vụ: 08 đồng chí (gồm: Trưởng ban, 03 phó trưởng ban và 04 chuyên viên). Trưởng Ban Nghiệp vụ hướng bố trí 01 trong 02 đồng chí là Trưởng ban Tuyên giáo- nữ công hoặc Trưởng ban Chính sách- pháp luật; cấp phó 01 đồng chí cấp trưởng còn lại của ban Tuyên giáo- nữ công hoặc Trưởng ban Chính sách- pháp luật hoặc 01 đồng chí cấp trưởng các ngành chấm dứt hoạt động và 02 phó ban từ 02 ban hợp nhất, 04 chuyên viên từ 02 ban hợp nhất.

- Văn phòng: 05 đồng chí (Chánh Văn phòng, 02 phó Chánh Văn phòng, 02 hợp đồng theo Nghị định 111).

Hiện nay Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh có 04 đồng chí, hướng điều động 01 đồng chí cấp Phó công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở về công tác tại Văn phòng giữ chức Phó Chánh Văn phòng LĐLĐ tỉnh.

- Ban Tài chính: 05 đồng chí (Trưởng ban, 01 phó ban và 03 chuyên viên).

Ban Tài chính hiện có 01 Trưởng ban và 03 chuyên viên, hướng điều động 01 đồng chí phó ban hoặc Phó Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đủ điều kiện theo quy định về công tác tại Ban Tài chính giữ chức Phó Ban Tài chính LĐLĐ tỉnh; chuyển 01 chuyên viên đến công tác tại Ban Tổ chức- kiểm tra và điều động 01 cán bộ kế toán dôi dư sau kết thúc hoạt động các công đoàn ngành.

Như vậy, sau hợp nhất các ban, Cơ quan LĐLĐ tỉnh tạm thời bố trí 28-29 người: Thường trực LĐLĐ tỉnh: 04 đồng chí, gồm Chủ tịch và 03 Phó Chủ tịch, 04 ban chuyên môn: 25 người. Số lượng cấp trưởng giảm 02 đồng chí (tỷ lệ giảm là 33%). 02 đồng chí cấp trưởng là Ủy viên Ban Thường vụ hướng cơ cấu 01 đồng chí Chủ tịch CĐ Khối Đảng hoặc CĐ khối Chính quyền; 01 đồng chí chuyển vị trí công tác khác.

*\* Theo Đề án các ban: Ban Tổ chức- Kiểm tra, Văn phòng, Ban Tài chính, Ban Nghiệp vụ, hiện đang bố trí phó trưởng ban nhiều hơn theo Quy định 212 ngày 30/11/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Trong thời gian tới, chậm nhất đến hết nhiệm kỳ 2023-2028 sẽ thực hiện bố trí cấp phó đúng quy định.*

## **2. Kết thúc hoạt động các công đoàn ngành và tương đương**

### **\* Về tổ chức bộ máy**

Giải thể và kết thúc hoạt động Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra 06 công đoàn ngành và tương đương sau: Giáo dục tỉnh, Giao thông- Xây dựng, Công đoàn ngành Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công đoàn Viên chức tỉnh Hà Tĩnh (*dự kiến từ ngày 01/3/2025*).



Ban Chấp hành các công đoàn ngành và tương đương có trách nhiệm bàn giao con dấu, giấy sử dụng con dấu; chuyển giao hồ sơ tài liệu hoạt động công đoàn, tài chính, tài sản của công đoàn về Liên đoàn Lao động tỉnh (hồ sơ tài liệu hoạt động, tài chính, tài sản của công đoàn cơ sở giữ nguyên); chuyển giao các CĐCS trực thuộc về các công đoàn cấp trên trực tiếp quản lý theo Đề án trước ngày 01/3/2025.

**\* Về công tác cán bộ**

- Phương án bố trí 18 cán bộ công đoàn chuyên trách như sau:

Sau khi thành lập Công đoàn khối Đảng và Công đoàn khối Chính quyền hướng bố trí:

+ Công đoàn khối Đảng: 04 đồng chí

+ Công đoàn khối Chính quyền: 06 đồng chí

Số cán bộ công đoàn chuyên trách còn lại 08 đồng chí hướng bố trí:

+ Bố trí về các ban Liên đoàn Lao động tỉnh: 01- 02 đồng chí.

+ Bố trí 06- 07 đồng chí cán bộ công đoàn chuyên trách về các Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố còn thiếu, cụ thể: (1) Nghi Xuân: 01; (2) Can Lộc: 01; (3) Kỳ Anh: 01; (4) Cẩm Xuyên: 02; (5) Liên đoàn Lao động thành phố: 01; (6) Hồng Lĩnh: 01.

+ Sau đó vận động 02 đồng chí nghỉ hưu trước tuổi, thực hiện chế độ chính sách theo quy định, đồng thời tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy cán bộ theo chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

**\* Về công tác tổ chức**

Căn cứ địa bàn hoạt động, chức năng theo ngành nghề, chuyển các CĐCS nằm trên địa bàn hoạt động 12 Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố bao gồm: 114 CĐCS với 6.592 đoàn viên về các Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố quản lý (có biểu 01 kèm theo).

Chuyển 24 CĐCS với 788 đoàn viên thuộc Công đoàn khối Đảng quản lý. Chuyển 63 CĐCS với 8.037 đoàn viên thuộc Công đoàn khối Chính quyền quản lý.

*Riêng CĐCS Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh với 30 đoàn viên chấm dứt hoạt động và tách thành 02 CĐCS (CĐCS khối Đảng và CĐCS khối Chính quyền); 04 CĐCS: Cục Hải quan, Cục thuế, Kho Bạc tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh với 984 đoàn viên chuyển về ngành dọc Trung ương quản lý.*

### **3. Thành lập Công đoàn khối Đảng**

#### **3.1. Chức năng, nhiệm vụ**

Công đoàn Khối đảng là công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở do Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh quyết định thành lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, sự chỉ đạo của Đảng bộ cơ quan Đảng, đoàn thể, hội đồng nhân dân, tư pháp cấp tỉnh về công tác xây dựng đảng.



Công đoàn Khối đảng thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

### **3.2. Cơ cấu tổ chức**

#### **3.2.1. Các CĐCS trực thuộc**

Công đoàn Khối đảng quản lý các CĐCS trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, hội đồng nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, viện kiểm sát nhân dân tỉnh, toà án nhân dân tỉnh, các hội quần chúng cấp tỉnh do Đảng, nhà nước giao nhiệm vụ.

Dự kiến có 25 CĐCS với 788 đoàn viên (*có biểu 02 kèm theo*).

#### **3.2.2. Số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra và các chức danh Công đoàn Khối đảng**

Căn cứ Điều lệ và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Thực hiện theo Kế hoạch số 15/KH-LĐLĐ ngày 22/6/2022 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về việc tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIX Công đoàn tỉnh Hà Tĩnh, nhiệm kỳ 2023 -2028; căn cứ tình hình số lượng đoàn viên, CĐCS được tiếp nhận quản lý, dự kiến số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra và các chức danh Công đoàn Khối đảng như sau:

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành: 11 đồng chí, dự kiến cơ cấu: Cán bộ cơ quan chuyên trách Công đoàn khối Đảng: 02 đồng chí; Chủ tịch CĐCS các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy: 03 đồng chí; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: 03 đồng chí; Văn phòng Đoàn ĐBQH& HĐND, cơ quan tư pháp tỉnh: 01 đồng chí; các đơn vị sự nghiệp tỉnh: 01 đồng chí; các cơ quan hội quần chúng tỉnh: 01 đồng chí.

- Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ: 03 đồng chí, dự kiến cơ cấu: Cán bộ Cơ quan chuyên trách Công đoàn Khối đảng tỉnh: 02 đồng chí. Chủ tịch CĐCS các cơ quan tham mưu, giúp việc của tỉnh ủy: 01 đồng chí.

- Số lượng Ủy viên Ủy ban Kiểm tra: 03 đồng chí (*gồm chủ nhiệm và 02 Ủy viên*), dự kiến cơ cấu: Cán bộ cơ quan chuyên trách Công đoàn khối Đảng: 01 đồng chí (chủ nhiệm); cán bộ CĐCS các cơ quan tham mưu, giúp việc của tỉnh ủy, cơ quan tư pháp tỉnh: 02 đồng chí (*ủy viên*).

#### **3.2.3. Về công tác cán bộ**

Cán bộ chuyên trách công đoàn khối Đảng dự kiến bố trí 03 đồng chí, gồm Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch, 01 chuyên viên.

Biên chế cán bộ công đoàn chuyên trách ở các công đoàn ngành giải thể được chuyển sang (*hoặc là cán bộ ở các ban Cơ quan LĐLĐ tỉnh chuyển sang*), trước mắt bố trí 04 đồng chí, gồm Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch, 01 chuyên viên. Số biên chế trên sẽ được tinh giản khi có cán bộ hưu trước tuổi theo lộ trình, để phù hợp với vị trí việc làm. Cụ thể:

- Chủ tịch: Hướng bố trí 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh là Chủ tịch chuyên trách các công đoàn ngành chấm dứt hoạt động hoặc 01 đồng chí



Trưởng ban là Ủy viên Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh do hợp nhất các ban LĐLĐ tỉnh.

- 02 Phó Chủ tịch: Hướng bố trí 02 đồng chí là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch chuyên trách các công đoàn ngành chấm dứt hoạt động.

- 01 chuyên viên từ các công đoàn ngành chấm dứt hoạt động.

### **3.3. Cơ sở vật chất, trụ sở làm việc của Công đoàn Khối đảng**

- Kinh phí hoạt động, tiền lương và các chế độ chính sách của cán bộ chuyên trách Công đoàn Khối đảng tỉnh do LĐLĐ tỉnh đảm bảo.

- Sử dụng tài sản và trang thiết bị hiện đang sử dụng tại các công đoàn ngành giải thể hoặc trang bị của cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh sau khi xây dựng hoàn thành.

- Trụ sở làm việc: Tại cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh.

## **4. Thành lập Công đoàn khối Chính quyền**

### **4.1. Chức năng, nhiệm vụ**

Công đoàn Khối chính quyền là công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở do Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh quyết định thành lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, sự chỉ đạo của Đảng bộ Chính quyền tỉnh về công tác xây dựng đảng.

Công đoàn Khối Chính quyền thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

### **4.2. Cơ cấu tổ chức**

#### **4.2.1. Các CĐCS trực thuộc**

Công đoàn Khối Chính quyền, quản lý các CĐCS trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Dự kiến có 64 CĐCS với 8.078 đoàn viên (*có biểu 03 kèm theo*).

#### **4.2.2. Số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra và các chức danh Công đoàn Khối chính quyền**

Căn cứ Điều lệ và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Thực hiện theo Kế hoạch số 15/KH-LĐLĐ ngày 22/6/2022 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về việc tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIX Công đoàn tỉnh Hà Tĩnh, nhiệm kỳ 2023 -2028; căn cứ tình hình số lượng đoàn viên, CĐCS được tiếp nhận quản lý, dự kiến Số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra và các chức danh Công đoàn Khối chính quyền như sau:

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành: 15 đồng chí, dự kiến cơ cấu: Cán bộ Cơ quan chuyên trách Công đoàn khối Chính quyền: 04 đồng chí; Chủ tịch CĐCS các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh: 08 đồng chí, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp: 03 đồng chí.

- Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ: 05 đồng chí, dự kiến cơ cấu: cán bộ Cơ quan chuyên trách Công đoàn Khối chính quyền tỉnh: 04 đồng chí, Chủ tịch CĐCS các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh: 01 đồng chí.



- Số lượng Ủy viên Ủy ban Kiểm tra: 03 đồng chí (gồm chủ nhiệm và 02 Ủy viên), dự kiến cơ cấu: Cán bộ Cơ quan chuyên trách Công đoàn Khối chính quyền tỉnh: 01 đồng chí, cán bộ CĐCS các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp tỉnh: 02 đồng chí.

#### **4.2.3. Về công tác cán bộ**

Cán bộ chuyên trách công đoàn khối Chính quyền dự kiến bố trí 05-06 đồng chí, gồm chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch, 02 chuyên viên.

Biên chế cán bộ công đoàn chuyên trách ở các công đoàn ngành giải thể được chuyển sang (hoặc là cán bộ ở các ban Cơ quan LĐLĐ tỉnh chuyển sang), bố trí 06 đồng chí, gồm Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch, 02 chuyên viên. Số biên chế trên sẽ được tinh giản khi có cán bộ hưu trước tuổi theo lộ trình, để phù hợp với vị trí việc làm. Cụ thể:

- Chủ tịch: Hướng bố trí 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh là chủ tịch chuyên trách các công đoàn ngành chấm dứt hoạt động sang hoặc 01 đồng chí Trưởng ban là Ủy viên Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh dôi dư do hợp nhất các ban LĐLĐ tỉnh.

- 03 Phó Chủ tịch: Hướng bố trí 03 đồng chí là Chủ tịch, Phó Chủ tịch chuyên trách các công đoàn ngành chấm dứt hoạt động.

- 02 Chuyên viên: 02 đồng chí từ các công đoàn ngành chấm dứt hoạt động.

#### **4.3. Cơ sở vật chất, trụ sở làm việc của Công đoàn Khối chính quyền**

- Kinh phí hoạt động, tiền lương và các chế độ chính sách của cán bộ chuyên trách Công đoàn Khối chính quyền do LĐLĐ tỉnh đảm bảo.

- Sử dụng tài sản và trang thiết bị hiện đang sử dụng tại các công đoàn ngành giải thể hoặc trang bị của cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh sau khi xây dựng hoàn thành.

- Trụ sở làm việc: Tại cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh.

\* Theo Đề án kết thúc hoạt động các công đoàn ngành và tương đương thành lập Công đoàn khối Đảng và Công đoàn khối Chính quyền, hiện đang bố trí phó chủ tịch nhiều hơn theo Quy định 212 ngày 30/11/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Trong thời gian tới, chậm nhất đến hết nhiệm kỳ 2023-2028 sẽ thực hiện bố trí cấp phó đúng quy định

#### **5. Hiệu quả sau kiện toàn sắp xếp**

- Về tổ chức: Giảm từ 06 ban còn 04 ban (tỷ lệ giảm 33%), giảm từ 19 công cấp trên trực tiếp cơ sở xuống còn 15 (tỷ lệ giảm 21%).

- Về vị trí lãnh đạo quản lý:

+ Giảm 02 Trưởng ban, từ 06 vị trí còn 04 vị trí

+ Giảm 04 cấp trưởng các ngành, từ 6 vị trí còn 02 vị trí

+ Giảm 04 cấp phó các ngành, từ 6 vị trí còn 02 vị trí

- Về số lượng Ủy viên BCH, Ủy viên BTV, Ủy viên UBKT các công đoàn công đoàn ngành:

+ Giảm 44 Ủy viên BCH; từ 70 Ủy viên BCH còn 26 Ủy viên BCH



- + Giảm 14 Ủy viên BTV; từ 22 Ủy viên BTV còn 08 Ủy viên BTV
- + Giảm 10 Ủy viên UBKT; từ 18 Ủy viên UBKT còn 08 Ủy viên UBKT
- **Về kinh phí:** Hàng năm, ngân sách công đoàn tiết kiệm khoảng 330 triệu tiền phụ cấp trách nhiệm đối với Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy ban kiểm tra, Ủy viên Ban nữ công công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

## **6. Về quản lý tài chính, tài sản công đoàn**

- *Đối với các công đoàn cơ sở trực thuộc các đơn vị kết thúc hoạt động*  
Các công đoàn cơ sở giữ nguyên về cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ thu, chi, quản lý tài chính, tài sản công đoàn, lập báo cáo dự toán, quyết toán tài chính năm.

- *Đối với các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.*

+ *Về tài chính công đoàn và Quỹ xã hội công đoàn*

Các đơn vị kết thúc hoạt động, có trách nhiệm lập báo cáo quyết toán thu, chi tài chính công đoàn, Quỹ xã hội công đoàn đến thời điểm kết thúc hoạt động, thanh toán hết công nợ, xác định tích lũy, chuyển toàn bộ số tích lũy về tài khoản của Liên đoàn Lao động tỉnh quản lý.

Sau khi kết thúc hoạt động, thành lập các đơn vị mới, tùy theo mô hình, quy mô của đơn vị mới Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ phân bổ kinh phí hoạt động.

+ *Về tài sản công đoàn.*

Các đơn vị kết thúc hoạt động phải kiểm kê tài sản và tại thời điểm kết thúc hoạt động; chuyển giao tài sản của đơn vị về Liên đoàn Lao động tỉnh quản lý, Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ phân bổ tài sản cho các đơn vị thành lập mới và các bộ phận khác trong hệ thống công đoàn tỉnh quản lý và sử dụng.

## **V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Xây dựng, hoàn thiện Đề án trước ngày 15/01/2025.
2. Trình Tỉnh ủy, Tổng LĐLĐ Việt Nam phê duyệt Đề án trong tháng 02/2025.
3. Chỉ đạo chuẩn bị hồ sơ, thủ tục hợp nhất các Ban LĐLĐ tỉnh và chấm dứt hoạt động các công đoàn ngành và tương đương theo kế hoạch của Tổng Liên đoàn và Ban Thường vụ Tỉnh ủy..
4. Thành lập Công đoàn Khối đảng và Công đoàn Khối chính quyền theo kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
5. Chuyển giao các công đoàn cơ sở thuộc các công đoàn ngành và tương đương, về trực thuộc LĐLĐ các huyện, thị xã, thành phố từ tháng 3/2025.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh**

#### **1.1. Ban Tổ chức Liên đoàn Lao động tỉnh**

- Tham mưu xây dựng Đề án trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phê duyệt Đề án.

- Tham mưu tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt, cán bộ công đoàn chuyên trách toàn tỉnh (Ban Chấp hành, UBKT LĐLĐ tỉnh, trưởng, phó các Ban, cán bộ công đoàn chuyên trách các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Ban Giám hiệu



Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Tĩnh, Ban Giám đốc Công ty TNHH MTV Khách sạn Công đoàn Hà Tĩnh) để quán triệt, triển khai thực hiện Đề án.

- Tham mưu tổ chức trao đổi với cấp ủy, lãnh đạo chuyên môn các đơn vị về việc kết thúc hoạt động và thành lập mới các công đoàn ngành và tương đương.

- Tham mưu đề xuất phương án bố trí các công đoàn cơ sở tại 02 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở mới thành lập và chuyển giao các CĐCS đóng trên địa bàn các LĐLĐ huyện, thị xã, thành phố về LĐLĐ các huyện, thị, thành phố quản lý.

- Tham mưu thực hiện hợp nhất các ban LĐLĐ tỉnh; kết thúc hoạt động các công đoàn ngành; thành lập Công đoàn Khối đảng và Công đoàn Khối chính quyền; điều động, sắp xếp, bố trí cán bộ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, vị trí công tác và năng lực chuyên môn của từng đồng chí cán bộ công đoàn chuyên trách.

- Phối hợp các ban liên quan hướng dẫn các công đoàn ngành và tương đương, chuẩn bị các nội dung để bàn giao: chuẩn bị dự thảo biên bản bàn giao; chuẩn bị toàn bộ hồ sơ, tài liệu có liên quan để bàn giao.

1.2. Ban Tài chính tham mưu văn bản hướng dẫn cụ thể và trực tiếp đôn đốc, hướng dẫn việc tiến hành bàn giao về công tác tài chính, tài sản công đoàn, Quỹ Xã hội công đoàn các đơn vị công đoàn ngành và tương đương kết thúc hoạt động và các CĐCS có liên quan trong quá trình thực hiện công tác bàn giao.

1.3. Ủy ban Kiểm tra theo dõi, giám sát việc bàn giao công tác tài chính, tài sản, Quỹ Xã hội công đoàn của các đơn vị theo quy định.

1.4. Các ban chuyên môn của Liên đoàn Lao động tỉnh theo chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về sắp xếp lại các đơn vị nêu trên.

## **2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

2.1. Các Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tiếp nhận cán bộ công đoàn chuyên trách, các CĐCS, đoàn viên được bàn giao từ các công đoàn ngành và tương đương sau khi kết thúc hoạt động; hướng dẫn thủ tục thay đổi con dấu, quản lý, chỉ đạo CĐCS hoạt động theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu điều chỉnh chỉ tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2023-2028 phù hợp với thực tiễn của đơn vị; tiến hành bổ sung, kiện toàn Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy viên ủy ban kiểm tra, Ban Nữ công Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, CĐCS (nếu có); đồng thời điều chỉnh, xây dựng và ban hành quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Ủy viên Ban Chấp hành và các chức danh trong Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động huyện, thị xã, thành phố sau khi tiếp nhận thêm các CĐCS và đoàn viên từ các công đoàn ngành và tương đương; điều chỉnh Nghị quyết Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ 2023 - 2028 phù hợp với đặc điểm của đơn vị.

2.2. Ban Thường vụ các công đoàn ngành và tương đương: (Viên chức tỉnh, Giáo dục tỉnh, Công thương, Giao thông - Xây dựng, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), báo cáo cấp ủy, chuyên môn đồng cấp, thông báo chủ trương đến các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra và CĐCS trực thuộc việc chấm dứt hoạt động và chuyển giao các CĐCS về các công



đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quản lý. Đồng thời bàn giao toàn bộ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến tổ chức, tài chính và hoạt động của Công đoàn ngành về Liên đoàn Lao động tỉnh tiếp tục quản lý, sử dụng, lưu trữ hồ sơ theo quy định.

2.3. Đối với Công đoàn Khối đảng, Công đoàn Khối Chính quyền sau khi thành lập kịp thời xây dựng, ban hành quy chế làm việc của ban chấp hành; phân công, phân nhiệm cụ thể cho từng đồng chí Ủy viên Ban chấp hành, Ban Thường vụ, ủy viên Ủy ban kiểm tra, cán bộ chuyên trách tại đơn vị; tham mưu các phương án cụ thể để bố trí ban thường vụ, ban chấp hành và cán bộ chuyên trách phù hợp tình hình thực tế.

Trên đây là Đề án hợp nhất các ban Liên đoàn Lao động tỉnh; kết thúc hoạt động các Công đoàn ngành và tương đương; thành lập Công đoàn khối Đảng, Công đoàn khối Chính quyền. Căn cứ vào tình hình thực tế và chủ trương của cấp trên, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp/.

**Nơi nhận:**

- Tổng Liên đoàn LĐVN; (b/c)
- Thường trực Tỉnh ủy; (b/c)
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy; (b/c)
- UVBTVLĐLĐ tỉnh;
- Các ban LĐLĐ tỉnh, CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VP, ToC.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Danh**